

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79/2026/HS-ST**
Ngày: 21 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Vàng A Lù,

+ Bà Hoàng Thị Hồng Phóng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý A Đà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hà lập Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Công T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 09-6-1999, tại: ; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ; số định danh cá nhân: 015099006179; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10 /12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Công T1 (đã chết) và bà Đinh Thị T2, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bi cáo bị bắt tạm giữ ngày 13-01-2026, tạm giam ngày 22-01-2026 hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam Văn Chấn, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 10 giờ ngày 13/01/2026, Đinh Công T từ nhà đi xe khách đến xã V, tỉnh Lào Cai. Thường đi bộ từ đường Q vào khu vực đồi chè thuộc thôn T, xã V tìm mua ma túy để sử dụng. Khi gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, T mua của người này 04 viên ma túy màu hồng được gói bằng túi nilon màu xanh với giá

200.000 đồng và 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Đinh Công T lấy một phần trong gói Heroine vừa mua được lấy mảnh giấy bạc lấy từ bao thuốc lá và dùng bật lửa ga hơi nóng phía dưới lên để H bốc khói rồi hít vào cơ thể, sau khi sử dụng Heroine xong trên đường về vẫn thuộc khu vực đồi chè thuộc thôn T, xã V, tỉnh Lào Cai Đinh Công T bị Công an xã V, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 60/KL-KTHS ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

- Các viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Đinh Công T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,4 gam

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Đinh Công T khi bắt quả tang gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,31 gam.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 20/CT-VKSLC1-KV ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai, truy tố Đinh Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đinh Công T khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội đã đánh giá về tính chất, mức độ, nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo. Đồng thời giữ nguyên nội dung Cáo trạng và quyết định truy tố bị cáo Đinh Công T được nêu trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

- + Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Công T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

- + Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Đinh Công T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Đinh Công T nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án.

- Bị cáo nói lời sau: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh C, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Đinh Công T là người nghiện chất ma túy, khoảng 10 giờ ngày 13/01/2026 tại thôn T, xã V, tỉnh Lào Cai, Đinh Công T có hành vi cất giấu trên người 04 viên Methamphetamine có khối lượng 0,4 gam và 02 gói Heroine có khối lượng 0,31 gam với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Đinh Công T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm lớn cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- * Về nhân thân: Bị cáo là nghiện ma túy. Nên cần xác định có nhân thân xấu.
- * Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- * Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có ông nội Đinh Kim T3 là Thương binh và được Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Kỷ niệm chương Chiến sỹ Cách mạng bị địch bắt tù, đây tuy không phải

là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự nhưng Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6]. Các vấn đề khác:

*Vật chứng trong vụ án: 0,4 gam Methamphetamine Cơ quan giám định đã lấy 0,1 gam làm mẫu giám định không hoàn lại; 0,31 gam ma túy, loại Heroine Cơ quan giám định đã lấy 0,1 gam làm mẫu giám định không hoàn lại, còn lại 0,3 gam Methamphetamine và 0,21 gam ma túy, loại Heroine; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh giấy có dòng kẻ. Là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Ngày 13-01-2026 bị can Đinh Công T còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn T, xã V, tỉnh Lào Cai. Công an xã V, tỉnh Lào Cai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Công T về hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

- Về nguồn gốc ma túy, loại H bị thu giữ Đinh Công T khai mua của người phụ nữ tên là Sùng Thị D, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập lấy lời khai của D và tiến hành đối chất giữa D và T nhưng D không thừa nhận hành vi bán ma túy nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Công T **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 13-01-2026.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,3 gam ma túy loại Methamphetamine 0,21 gam ma túy, loại Heroine được niêm phong lại; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh giấy có dòng kẻ.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 5 năm 2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra ào Cai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Công T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Đinh Công T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT, CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Chi cục hải quan tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Cát Thịnh, tỉnh Lào Cai (TB);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thành Long

